

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện các nội dung, chỉ tiêu Chuyển đổi số Trên địa bàn xã Quảng Bình năm 2022

Xã Quảng Bình, nằm cách Trung tâm huyện Quảng Xương 7km về phía nam, dọc 2 bên Quốc lộ 1A, một huyết mạch giao thông quan trọng của cả nước. Với tổng diện tích tự nhiên 712,78ha, trong đó diện tích canh tác 415,5ha, 1.759 hộ dân/6.633 nhân khẩu được tập trung trên địa bàn quản lý của 5 thôn. Với quyết tâm chính trị cao, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, tạo được sự đồng thuận, chung tay đồng lòng của đông đảo các tầng lớp nhân dân trong xã, chỉ sau thời gian không đầy 01 năm, từ tháng 8 năm 2020 đến tháng 4 năm 2021, xã Quảng Bình là xã Đầu tiên của huyện Quảng Xương được Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá ký Quyết định công nhận xã NTM nâng cao của giai đoạn 2018 - 2021. Phát huy những thành quả đã đạt được, với mục tiêu “Vì tương lai phát triển phồn thịnh của quê hương, vì cuộc sống ấm no, hạnh phúc của mỗi người dân” bước vào chặng đường mới với quyết tâm chính trị mới, đó là xây dựng thành công xã NTM kiểu mẫu của giai đoạn 2021 - 2025 vào cuối năm 2022, hướng tới xây dựng thành công xã thông minh. Thành quả nổi bật của Cán bộ, Đảng viên và nhân dân xã Quảng Bình trong năm 2022 là ứng dụng công nghệ thông tin vào quá trình quản lý điều hành, phát triển kinh tế, xã hội đã và đang làm cho bộ mặt nông thôn mới ngày một khởi sắc, phát triển toàn diện, tạo động lực to lớn để xã Quảng Bình quyết tâm hoàn thành chương trình chuyển đổi số năm 2022 theo chỉ tiêu trên giao.

Thực hiện Quyết định số 969/QĐ-UBND ngày 18/3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu hoàn thành chuyển đổi số cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2022 - 2025; Hướng dẫn của UBND huyện Quảng Xương tại Công văn số 3022/ UBND-VH&TT về việc điều chỉnh, bổ sung và hướng dẫn hồ sơ đánh giá mức độ hoàn thành chuyển đổi số cấp xã năm 2022.

Căn cứ Quyết định số 1829/QĐ-UBND ngày 30/5/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hoá, về việc ban hành các tiêu chí chuyển đổi số cấp xã đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.

Sau khi rà soát kết quả thực hiện các chỉ tiêu theo quy định tại Quyết định số 1829/QĐ-UBND. Ủy ban nhân dân xã Quảng Bình báo cáo kết quả thực hiện các nội dung, chỉ tiêu chuyển đổi số trên địa bàn xã năm 2022 cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN.

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện

Bám sát Đề án Chuyển đổi số của Ban chỉ đạo chuyển đổi số Quốc gia và của BCD Chuyển đổi số tỉnh Thanh Hoá, ngày 25 tháng 03 năm 2022, Đảng uỷ xã Quảng Bình đã ban hành Kế hoạch số 29-KH/ĐU về thực hiện Nghị quyết số 06- NQ/TU ngày 10/11/2021 của Ban thường vụ tỉnh uỷ về Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030, trên cơ sở Nghị Quyết của Ban chấp hành Đảng uỷ; ngày 23 tháng 5 năm 2022; Ủy ban nhân dân xã đã xây dựng và ban hành Kế hoạch số 27 /KH-UBND về Chuyển đổi số xã Quảng Bình năm 2022 theo Nghị Quyết số 06-NQ/TU ngày 10/11/2021 của ban thường vụ tỉnh uỷ về Chuyển đổi tỉnh Thanh Hoá đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030; Thành lập Ban chỉ đạo Chuyển đổi số cấp xã, phân công, giao nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, phụ trách, chỉ đạo từng lĩnh vực, từng đơn vị thôn trên địa bàn xã trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số, thành lập tổ giúp việc, các tổ công nghệ số cộng đồng để giúp Ban chỉ đạo xã, triển khai thực hiện đồng bộ và hiệu quả chương trình chuyển đổi số của địa phương năm 2022. Bên cạnh đó quá trình thực hiện chuyển đổi số tại địa phương luôn nhận được sự quan tâm sâu sắc về chủ trương, giải pháp thực hiện của BCD chuyển đổi số cấp huyện, luôn đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp và sâu sát của Cấp uỷ Đảng - Chính quyền địa phương, có sự vào cuộc mạnh mẽ và quyết liệt của cả hệ thống chính trị, sự đồng hành của cộng đồng doanh nghiệp và người dân, nên Chuyển đổi số ở địa phương năm 2022 đã thu được những kết quả đáng khích lệ.

Công tác thông tin, tuyên truyền

Việc ứng dụng Zalo của Ban chỉ đạo chuyển đổi số, xã đã thành lập trang Zalo về chuyển đổi số cấp xã, chỉ đạo cho 05 đơn vị thôn thành lập 5 tổ Zalo công nghệ số cộng đồng, triển khai đồng bộ trên 05 thôn để thực hiện giải quyết công việc, báo cáo về BCD chuyển đổi số xã và phát huy vai trò của tổ công nghệ số cộng đồng trong việc tuyên truyền chủ trương, hướng dẫn của Nhà nước về chuyển đổi số.

Xây dựng các chuyên mục tuyên truyền trên hệ thống đài truyền thanh, trên chuyên mục chuyển đổi số trang thông tin điện tử về tầm quan trọng của chuyển đổi số đối với sự phát triển của đời sống xã hội, thanh toán không dùng tiền mặt, dịch vụ công trực tuyến, hướng dẫn cài đặt, sử dụng các dịch vụ số để tương tác với chính quyền qua các nền tảng số; hướng dẫn người dân tham gia vào trang chuyển đổi số Quốc gia trên nền tảng mạng Zalo, hướng dẫn mở tài khoản ngân hàng, sử dụng các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt thông qua việc tạo lập tài khoản thanh toán ngân hàng, ví điện tử (Viettel Pay,

VNPT Pay, MoMo, VNPAY...); hướng dẫn người dân tiếp cận, cài đặt, sử dụng các dịch vụ số phục vụ cho các nhu cầu thiết yếu trong các lĩnh vực: Y tế, giáo dục, chính sách xã hội, sức khỏe điện tử, thanh toán học phí, số liên lạc điện tử...

Xây dựng kế hoạch tuyên truyền: trực quan về chuyển đổi số (băng rôn, tranh cổ động tờ rơi, áp phích... ở trung tâm văn hóa xã tại nhà văn hóa - khu thể thao các thôn), tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh xã và hệ thống loa thôn để người dân tiếp cận.

Với những hình thức tuyên truyền trên, đã nâng cao nhận thức về chuyển đổi số trong Cán bộ, Đảng viên và doanh nghiệp, tác động vào ý thức của nhân dân. Cho đến nay tỷ lệ người dân có ý thức làm thủ tục trực tuyến ngày càng tăng, không còn tình trạng phải chờ đợi, xếp hàng tại bộ phận một cửa. Người dân đã từng bước ứng dụng công nghệ thông tin vào cuộc sống, hình thành thói quen và tích cực tham gia vào quá trình chuyển đổi số của địa phương.

2. Công tác ban hành các cơ chế, chính sách, văn bản, quy định.

Ủy ban nhân dân xã đã ban hành Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 23/5/2022 của Ủy ban nhân dân xã Quảng Bình về Chuyển đổi số xã Quảng Bình năm 2022 theo Nghị Quyết số 06-NQ/TU ngày 10/11/2021 của ban thường vụ tỉnh ủy về Chuyển đổi tỉnh Thanh Hoá đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030; Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 23/5/2022 về thực hiện hoàn thành chỉ tiêu chuyển đổi số trên địa bàn xã Quảng Bình năm 2022; Quyết định số 2171/QĐ-UBND ngày 23/5/2022 về thành lập Ban chỉ đạo chuyển đổi số năm 2022, giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn xã; Quyết định số 2183; 2184; 2185; 2186; 2187/QĐ- UBND ngày 20 tháng 6 năm 2022 về việc thành lập các tổ công nghệ số cộng đồng các thôn trên địa bàn toàn xã; Quyết định số 2268/QĐ-UBND ngày 04/10/2022 về việc thành lập tổ giúp việc cho Ban chỉ đạo chuyển đổi số xã Quảng Bình năm 2022.

Cùng với các văn bản đã được ban hành là các chính sách đầu tư nguồn lực phục vụ cho công tác chuyển đổi số như:

- Đầu tư mở rộng mạng lưới Camera an ninh trên địa bàn xã.
- Đầu tư lắp đặt đài truyền thanh thông minh, ứng dụng CNTT
- Đầu tư lắp đặt hệ thống truyền hình trực tuyến xuống các đơn vị thôn, tất cả các chính sách đều được thực hiện đầu tư theo đúng qui trình, đúng Pháp luật, đã được hội nghị HĐND xã ban hành Nghị quyết, hiện đang chờ các Phòng, ban chuyên môn huyện Quảng Xương, thẩm định nguồn vốn, tiến hành thi công thực hiện.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU, MỤC TIÊU.

1. Báo cáo đánh giá chỉ tiêu đạt về nội dung Chính quyền Số

- Chỉ tiêu đạt: 11/11 chỉ tiêu, đạt 100%

- Chỉ tiêu đang triển khai: Không
- Chỉ tiêu không hoàn thành: Không
- * **Cụ thể kết quả đạt được như sau:**

1.1. Chỉ tiêu, nội dung 1.1.

- Yêu cầu của chỉ tiêu. Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện các chỉ tiêu về chuyển đổi số theo giai đoạn và hàng năm.

- Kết quả thực hiện: Năm 2022, xã Quảng Bình là một trong 5 xã, thị trấn của huyện Quảng Xương được giao chỉ tiêu hoàn thành chuyển đổi số trên địa bàn huyện. Xác định đây là mục tiêu quan trọng, tác động sâu sắc đến công tác Cải cách hành chính, đến quá trình lãnh đạo, quản lý, điều hành của cấp uỷ, chính quyền, nên sau khi nhận được chủ trương. UBND xã đã xây dựng kế hoạch, đề ra phương hướng đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ theo đúng lộ trình cấp trên giao.

+ Ngày 25/3/2022 Đảng uỷ xã Quảng Bình ban hành Kế hoạch số 29-KH/ĐU về thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 10/11/2021 của Ban thường vụ tỉnh uỷ tỉnh Thanh Hoá về chuyển đổi số tỉnh Thanh Hoá đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030;

+ Ngày 23/5/2022 UBND xã Quảng Bình ban hành Kế hoạch số 27/KH-UBND về Chuyển đổi số xã Quảng Bình năm 2022 theo Nghị Quyết số 06-NQ/TU ngày 10/11/2021 của ban thường vụ tỉnh uỷ về Chuyển đổi tỉnh Thanh Hoá đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030;

+ Ngày 23/5/2022 UBND xã Quảng Bình ban hành Kế hoạch số 28/KH-UBND về thực hiện hoàn thành chỉ tiêu chuyển đổi số trên địa bàn xã Quảng Bình năm 2022.

+ Ngày 23/5/2022 UBND xã Quảng Bình thành lập Ban chỉ đạo chuyển đổi số theo Quyết định số 2171/QĐ-UBND.

+ Ngày 20/6/2022 UBND xã Quảng Bình ban hành các Quyết định số 2183; 2184; 2185; 2186; 2187/QĐ-UBND về việc thành lập các tổ công nghệ số cộng đồng các thôn trên địa bàn toàn xã;

+ Ngày 04/10/2022 UBND xã Quảng Bình ban hành Quyết định số 2268/QĐ-UBND về việc thành lập tổ giúp việc cho Ban chỉ đạo chuyển đổi số xã Quảng Bình năm 2022;

+ Ngày 6/4/2023 Uỷ ban nhân dân xã Quảng Bình, ban hành Kế hoạch số 16/KH-UBND về chuyển đổi số trên địa bàn xã năm 2023; đồng thời ban hành Quyết định số 27/QĐ-UBND về việc kiện toàn Ban chỉ đạo chuyển đổi số trên địa bàn xã.

Cùng với đó cấp uỷ, chính quyền địa phương cũng đã ban hành rất nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành, đẩy nhanh tiến độ chuyển đổi số trên địa bàn xã trong năm 2022 và của 6 tháng đầu năm 2023, như Kế hoạch tuyên truyền

chuyển đổi số năm 2023; Kiện toàn tổ công nghệ số cộng đồng, đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ đề ra, đối với công tác chuyển đổi số.

Đánh giá chỉ tiêu 1.1: Đạt

1.2. Chỉ tiêu, nội dung 1.2.

- Yêu cầu của chỉ tiêu: Lãnh đạo, cán bộ, công chức trên địa bàn cấp xã, chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc hoàn toàn trên môi trường điện tử.

- Kết quả thực hiện. Xã Quảng Bình đã tiến hành công khai 225/225 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã đạt 100%. Thủ tục hành chính được niêm yết và công khai trên Trang thông tin điện tử của xã tại địa chỉ: quangbinh.quangxuong.thanhhoa.gov.vn.

Trong năm 2022, UBND xã Quảng Bình đã tiếp nhận 1.786 văn bản đến từ cơ quan cấp trên qua hệ thống “Đăng nhập tập trung tỉnh Thanh Hoá”, lãnh đạo trực tiếp xử lý và chuyển cơ quan chuyên môn hoàn toàn trên môi trường điện tử.

Đánh giá chỉ tiêu 1.2: Đạt

1.3. Chỉ tiêu, nội dung 1.3.

- Yêu cầu của chỉ tiêu.

Các văn bản, hồ sơ công việc được tạo lập, xử lý, ký số trên môi trường điện tử (Trừ văn bản mật theo quy định)

- Kết quả thực hiện: Trong năm 2022, Ủy ban nhân dân xã đã ban hành 2.908 văn bản đi, trong đó:

+ Quyết định: 2.343 văn bản

+ Tờ trình: 118 văn bản

+ Công văn: 212 văn bản

+ Báo cáo: 161 văn bản

+ Kế hoạch 69 Văn bản

+ Phương án 05 văn bản

Tất cả các văn bản hồ sơ công việc được bộ phận công chức chuyên môn trình lãnh đạo ký số và văn thư sử dụng chứng thư số trên môi trường điện tử, đảm bảo thời gian ban hành, thể thức văn bản theo quy định. Đạt tỷ lệ 100%

Đánh giá chỉ tiêu 1.3: Đạt

1.4. Chỉ tiêu, nội dung 1.4.

- Yêu cầu của chỉ tiêu.

Cán bộ, công chức xã có hộp thư điện tử công vụ của cơ quan nhà nước cấp.

- Kết quả thực hiện.

Xã Quảng Bình được UBND huyện Quảng Xương cấp 12 tài khoản hộp thư công vụ. Cán bộ, Công chức xã được cấp hộp thư, thường xuyên sử dụng, khai thác hiệu quả trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, được giao.
(Có danh sách hộp thư công vụ kèm theo)

Đánh giá chỉ tiêu 1.4: Đạt

1.5. Yêu cầu của chỉ tiêu.

Hồ sơ TTHC tại UBND cấp xã tiếp nhận, cập nhật, xử lý trên hệ thống thông tin một cửa điện tử.

- Kết quả thực hiện.

Theo báo cáo số 118/BC-UBND của UBND xã Quảng Bình, ngày 07/11/2022 về kết quả thực hiện cải cách TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên môi trường điện tử.

a). Thủ tục hành chính cấp xã:

- Tổng số TTHC của cấp xã là: 225 thủ tục trong đó:

+ Số TTHC đưa ra tiếp nhận tại bộ phận một cửa là 225 thủ tục

+ Số TTHC đặc thù theo quy định tại NĐ61/2018/NĐ-CP là: 225 thủ tục

b). Sử dụng Hệ thống thông tin một cửa điện tử

- Việc cập nhật thông tin hồ sơ, thực hiện số hoá, scan, đính kèm thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trên hệ thống thông tin một cửa điện tử luôn đầy đủ, chính xác theo quy định.

- Việc áp dụng quy trình điện tử trong giải quyết TTHC trên hệ thống thông tin một cửa điện tử được thực hiện đúng quy trình, đảm bảo thời gian quy định.

- Việc triển khai các hình thức thanh toán phí, lệ phí trực tuyến sử dụng biên lai điện tử được áp dụng và thực hiện đảm bảo quy định của pháp luật.

c). Kết quả tiếp nhận và giải quyết TTHC

- Từ ngày 01/01/2022 đến nay, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã đã tiếp nhận 5.210 hồ sơ trong đó:

Hồ sơ trong kỳ: 5.210

Hồ sơ kỳ trước chuyển sang: Không

*** Kết quả giải quyết:**

+ Hồ sơ giải quyết trước hạn: 2.624 hồ sơ

+ Hồ sơ giải quyết đúng hạn: 2.586 hồ sơ

+ Hồ sơ quá hạn: 0 hồ sơ

+ Tỷ lệ giải quyết đạt 100%

Đánh giá chỉ tiêu 1.5: Đạt.

1.6. Chỉ tiêu, nội dung 1.6.

- Yêu cầu của chỉ tiêu.

Tỷ lệ hồ sơ TTHC tiếp nhận, giải quyết trực tuyến.

- Kết quả thực hiện.

Việc tiếp nhận và giải quyết dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 được thực hiện đúng thời gian quy định, việc hướng dẫn bổ sung hồ sơ, hoặc từ chối hồ sơ luôn luôn cụ thể, chính xác, rõ ràng đầy đủ đúng luật.

Việc triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 mức độ 4: UBND xã thực hiện công tác tuyên truyền cho công dân thực hiện dịch vụ công

mức độ 3, mức độ 4 từ đội ngũ cán bộ xã, cán bộ thôn đến toàn dân trên địa bàn. Tại bộ phận một cửa của xã được bố trí bàn hướng dẫn, máy vi tính để công dân thuận tiện trong việc cài đặt tài khoản cũng như sử dụng dịch vụ công. Công tác tập huấn cho đội ngũ cán bộ, đoàn thanh niên được thực hiện thường xuyên, chất lượng, hiệu quả.

Xã Quảng Bình luôn triển khai thực hiện tốt chỉ tiêu dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 được giao theo quyết định 191/QĐ-UBND ngày 11/1/2022. Trong năm 2022 tỷ lệ mức độ 3 đạt 100%, mức độ 4 đạt 100%.

Cụ thể:

Tổng số dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 là 43 thủ tục (trong đó mức độ 3: 08 thủ tục; mức độ 4: 35 thủ tục)

Kết quả tiếp nhận và giải quyết hồ sơ dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 qua Cổng Dịch vụ công của tỉnh: Tổng số hồ sơ đã tiếp nhận: 392 hồ sơ

+ Hồ sơ mức độ 3: (khai tử: 01; kết hôn: 38; khai sinh: 67; Xác nhận hôn nhân: 84)

+ Hồ sơ mức độ 4: 146 hồ sơ (Cấp bản sao hộ tịch: 141; Bảo trợ xã hội: 01; Giám hộ: 04)

Đánh giá chỉ tiêu 1.6: Đạt.

1.7. Chỉ tiêu, nội dung 1.7.

- Yêu cầu của chỉ tiêu.

Ứng dụng nền tảng số hỗ trợ chính quyền cấp xã giao tiếp, tương tác và tiếp nhận các ý kiến phản ánh, kiến nghị của người dân (Kênh zalo, trang thông tin điện tử...)

- Kết quả thực hiện.

- UBND xã đã tạo lập các kênh giao tiếp trực tuyến để tương tác với công dân tiếp nhận các ý kiến kiến nghị của công dân thông qua công nghệ số:

Cụ thể: Trang về an ninh trật tự xã: Công an xã Quảng Bình

Địa chỉ truy cập:

<https://www.facebook.com/profile.php?id=100038006094749&mibextid=LQQJ4d>

J4d

Đây là kênh thông tin trực tuyến cập nhập liên tục tình hình an ninh trật tự, các vụ việc xảy ra trên địa bàn xã. Là kênh kết nối để công dân thông tin tình hình, vụ việc đột xuất bất ngờ xảy ra như: gây rối trật tự, bài bạc, tai nạn giao thông....

Đồng thời khi truy cập vào kênh thông tin này người dân còn được cung cấp đầy đủ các thông tin về công tác hành chính trong lĩnh vực Quản lý cư trú: như làm căn cước công dân gắn chip, cấp đổi đăng ký xe máy.

Kênh giao tiếp giữa chính quyền và công dân

Địa chỉ truy cập: <https://zalo.me/g/ewfrrh281>

Đây là kênh giao tiếp trực tuyến cung cấp các thông tin thời sự, các sự kiện quan trọng của địa phương được cập nhập nhanh chóng toàn diện với những hình ảnh minh họa phong phú. Đồng thời tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân khi thực hiện giao dịch tại bộ phận một cửa. Thường xuyên gửi đến công dân những thông báo quan trọng liên quan trực tiếp tới quyền lợi của công dân.

Nhờ có kênh giao tiếp trực tuyến này người dân không cần mất thời gian để đến công sở, hay tra cứu thông tin mà chỉ cần truy cập trang sẽ cập nhật được những thông tin quan trọng theo yêu cầu công việc của cá nhân.

Các Trang giao tiếp trực tuyến đều có trên 1,6 nghìn lượt tương tác, các bài đăng được nhân dân xem, chia sẻ với số lượng cao.

5/5 thôn của xã Quảng Bình đã thành lập được nhóm zalo tương tác, trao đổi công việc hàng ngày giữa người dân với lãnh đạo địa phương, trong đó:

- Nhóm zalo thôn Trần Cầu có 98 thành viên, do đồng chí Nguyễn Duy Nghĩa, trưởng thôn làm trưởng nhóm.

- Nhóm zalo thôn Ngưu Trung có 82 thành viên, do đồng chí Lê Thanh Cường, làm trưởng nhóm.

- Nhóm zalo thôn Tiên Thôn có 122 thành viên, do đồng chí Trần Thứ Anh, trưởng thôn làm trưởng nhóm.

- Nhóm zalo thôn Xa Thụ có 78 thành viên, do đồng chí Phạm Công Trung, trưởng thôn làm trưởng nhóm.

- Nhóm zalo thôn Cống Trú có 101 thành viên, do đồng chí Nguyễn Văn Nhì, trưởng thôn làm trưởng nhóm. *(Có hồ sơ minh chứng kèm theo)*

Đánh giá chỉ tiêu 1.7: Đạt.

1.8. Chỉ tiêu, nội dung 1.8.

- Yêu cầu của chỉ tiêu: Khai thác, sử dụng các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, phần mềm, nền tảng ứng dụng dùng chung từ Trung ương đến địa phương đảm bảo thông suốt, hiệu quả.

- Kết quả thực hiện: Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, đội ngũ Cán bộ, Công chức thường xuyên sử dụng phần mềm cơ sở dữ liệu chuyên ngành, phần mềm nền tảng ứng dụng dùng chung từ Trung ương tới địa phương một cách thông suốt hiệu quả. Việc tích cực sử dụng các phần mềm chuyên ngành này đã giúp cho công việc chuyên môn được thực hiện nhanh chóng dễ dàng, tiết kiệm thời gian thống kê báo cáo với lãnh đạo xã và cấp trên được kịp thời, đúng tiến độ.

- Trong lĩnh vực Tài chính:

- + Phần mềm kế toán ngân sách (VCS)
- + Phần mềm quản lý tài sản

- + Phần mềm khai thác báo cáo tài chính
- **Trong lĩnh vực Tư pháp - hộ tịch**
- + Phần mềm Hộ tịch
- + Phần mềm báo cáo thống kê ngành tư pháp
- + Phần mềm chứng thực điện tử
- **Trong lĩnh vực văn hoá - xã hội**
- + Phần mềm bảo trợ xã hội
- + Phần mềm truyền thanh ứng dụng CNTT
- **Trong lĩnh vực địa chính**
- + Phần mềm quản lý bản đồ Microstation V8
- + Phần mềm Autocad
- + Phần mềm dự toán F1
- + Phần mềm nghiệm thu công trình 360
- **Trong lĩnh vực Văn phòng**
- + Phần mềm Đăng nhập tập trung
- + Phần mềm Một cửa điện tử
- + Phần mềm báo cáo kiểm soát TTHC.
- **Lĩnh vực Công an:**
- + Phần mềm dữ liệu dân cư Quốc gia
- + Phần mềm quản lý, cấp đăng ký xe
- **Lĩnh vực Y tế**
- + Phần Mềm quản lý tiêm chủng: <https://tiemchung.vncdc.gov.vn>
- + Phần mềm quản lý tiêm chủng Covid: <https://tiemchungcovid19.moh.gov.vn>
- + Phần mềm quản lý bệnh KLN: kln.tkyt.vn
- + Phần mềm quản lý bệnh truyền nhiễm; Sốt rét: <https://baocaobtn.vncdc.gov.vn>
- + Phần mềm khám chữa bệnh: <https://yte-thanhhoa.vnpthis.vn>
- + Phần mềm BHXH: <https://gdbhyt.baohiemxahoi.gov.vn>
- + Phần mềm báo cáo thống kê: baocao.tkyt.vn
- + Phần mềm VSMT: <https://moitruongyte.vn>
- + Phần mềm quản lý người khuyết tật: <https://nkt.qlvb.vn>
- + Phần mềm quản lý nhân lực y tế: <https://nhanluc.tkyt.vn>
- + Phần mềm quản lý văn bản: <https://sythanhhoa.vnptioffice.vn>
- + Phần mềm báo cáo nước sạch; VSMT: <https://vsmt.baocaoyte.com>
- **Lĩnh vực Giáo dục, đào tạo**
- + Phần mềm quản lý cán bộ
- + Phần mềm Kế toán Missa
- + Phần mềm tuyển sinh đầu cấp
- + Phần mềm kiểm định chất lượng

Đánh giá chỉ tiêu 1.8: Đạt

1.9. Chỉ tiêu, nội dung 1.9.

- Yêu cầu của chỉ tiêu.

Trang thông tin, điện tử hoạt động tuân theo quy định Nghị định số 42/2022/NĐ-CP quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

- Kết quả thực hiện. Trong những năm qua, Quảng Bình đã từng bước đổi mới công tác tuyên truyền trong đó có việc ứng dụng công nghệ thông tin, nhằm góp phần đưa đường lối, chủ trương, của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ trọng tâm của địa phương đến với người dân.

Trong đó, Trang thông tin điện tử của xã đã góp phần không nhỏ vào việc chuyển tải những thông điệp quan trọng đó đến mọi người dân.

Kể từ ngày trang thông tin điện tử của xã được triển khai, sử dụng. UBND xã đã xây dựng quy chế hoạt động, giao Công chức văn phòng - Thống kê phụ trách quản trị trang, hoạt động của trang TTĐT đã thực sự trở thành kênh thông tin quan trọng để người dân, có thể tìm kiếm thông tin, theo dõi, giám sát các hoạt động của Cấp ủy, Chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể ở địa phương. Trong đó, thông tin chỉ đạo và điều hành của UBND xã được cập nhật thường xuyên, kịp thời trên trang là. Bộ thủ tục hành chính được công khai, cập nhật thường xuyên; các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo điều hành, kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội của địa phương.

Trang thông tin điện tử (Chính thức đi vào hoạt động từ tháng 06/2015. Để đáp ứng được nhu cầu truy cập ngày càng nhiều của người dân và bắt kịp với công nghệ thiết kế mới, tháng 01/2020, Ban biên tập trang thông tin điện tử xã đã tham mưu nâng cấp trang tin với giao diện mới, thay đổi hoàn toàn giao diện cũ, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân được dễ dàng hơn trong quá trình truy cập; tốc độ truy cập cũng được cải thiện. Trang thông tin điện tử xã đã tích cực phát huy có hiệu quả trong việc cung cấp thông tin về các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, công tác lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành của cấp ủy, chính quyền địa phương; các thông tin từng bước được đổi mới, bám sát các định hướng tuyên truyền, góp phần không nhỏ vào việc công khai hóa thủ tục hành chính, minh bạch thông tin, phục vụ ngày càng hiệu quả cho việc thực hiện nhiệm vụ chính trị và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Từ ngày thành lập đến nay, đã có trên 500.000 lượt truy cập, tương ứng với mỗi tháng có khoảng 5.000 lượt người truy cập, mỗi ngày trung bình 180 lượt người truy cập vào Trang thông tin điện tử xã. Trang thông tin điện tử xã luôn chú trọng, đảm bảo an toàn và an ninh thông tin là nhiệm vụ thường xuyên, không để bị mất, lộ, lọt bí mật Nhà nước hoặc sai phạm phải xử lý về công tác bảo vệ bí mật Nhà nước.

Hiện nay xã đã giao cho các ban ngành đoàn thể, cán bộ Công chức thường

xuân tham gia gửi tin, bài, ảnh hoạt động cho trang thông tin điện tử, từ đó đã có nhiều nỗ lực, tích cực trong việc viết tin, bài, gửi hình ảnh đến Ban biên tập thẩm định nội dung, phê duyệt trước khi được đăng tải.

Năm 2022 đã có hơn 40 tin bài được đăng tải trên trang thông tin điện tử của xã, nội dung tin bài đều được kết hợp hình ảnh minh họa sinh động, đáp ứng với yêu cầu truy cập của người dân.

Đánh giá chỉ tiêu 1.9: Đạt

1.10. Chỉ tiêu, nội dung 1.10.

- Yêu cầu của chỉ tiêu.

Tuyên truyền, đào tạo, tập huấn nâng cao nhận thức và kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ công chức, người lao động của cơ quan.

- Kết quả thực hiện. Các thành viên Ban chỉ đạo chuyển đổi số cấp xã, thành viên các tổ công nghệ số cộng đồng đều tham gia đầy đủ các lớp tập huấn về chuyển đổi số năm 2022 do UBND và Ban chỉ đạo chuyển đổi số cấp huyện tổ chức, đây là lực lượng nòng cốt cho công tác triển khai thực hiện chuyển đổi số tại địa phương.

- 100% Cán bộ, Công chức, MTTQ các ngành đoàn thể, cán bộ các thôn, Ban chấp hành các chi hội quần chúng tại cơ sở đều đã được tập huấn về công tác chuyển đổi số, thông qua tập huấn đã góp phần nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ từ xã đến thôn về chuyển đổi số, tính cấp thiết của chuyển đổi số, tạo được sự đồng thuận, hành động thiết thực cùng Ban chỉ đạo xã quyết tâm hoàn thành chương trình chuyển đổi số tại địa phương đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ.

Ngày 10/9/2022 UBND xã đã ban hành kế hoạch số 47/KH-UBND Tập huấn chuyển đổi số năm 2022 trên địa bàn xã, Bám sát Kế hoạch của Ủy ban nhân dân xã.

+ Ngày 01/10/2022 Ủy ban nhân dân - Ban chỉ đạo chuyển đổi số xã Quảng Bình, tổ chức hội nghị tập huấn về công tác chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ công chức, MTTQ ngành đoàn thể, đội ngũ cán bộ thôn, đại diện doanh nghiệp, hộ sản xuất, kinh doanh và BCH các chi hội quần chúng tại cơ sở, với tổng số thành viên tham gia 150 người.

Nội dung tập huấn:

+ Mục đích, yêu cầu của chuyển đổi số

+ Nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số cấp xã.

(Có danh sách kèm theo)

+ Từ ngày 07/10/2022 đến ngày 12/10/2022, UBND xã phối hợp với VNPT Quảng Xương, mời chuyên viên Công nghệ thông tin về tập huấn cho hội viên các tổ chức hội tại địa phương dân cư các thôn

Nội dung tập huấn:

- + Phổ cập kỹ năng số cộng đồng
- + Hướng dẫn sử dụng Dịch vụ công Quốc gia, dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

(Có danh sách kèm theo)

Đồng thời Ban chỉ đạo chuyển đổi số còn thường xuyên đăng tin bài tuyên truyền, hướng dẫn phương thức tham gia các lớp tập huấn online trên nền tảng số như ONETOUCH tại địa chỉ <https://onetouch.mic.gov.vn/>, Chuyển đổi số trên nền tảng ZALO ...

Đánh giá chỉ tiêu 1.11: Đạt

1.11. Chỉ tiêu, nội dung 1.11.

- Yêu cầu của chỉ tiêu.

Triển khai các nền tảng công nghệ, ứng dụng phòng, chống dịch theo các hướng dẫn của Bộ Y tế và Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Kết quả thực hiện. Ngay trong giai đoạn dịch Covid-19 diễn biến phức tạp nhất thì công nghệ số đã khẳng định sự cần thiết, góp phần hiệu quả trong phòng, chống, đẩy lùi dịch bệnh; đồng thời, khôi phục, duy trì và phát triển kinh tế - xã hội trong tình hình mới. Thực hiện các công văn chỉ đạo của cấp trên xã Quảng Bình đã triển khai các nền tảng công nghệ gồm: nền tảng khai báo y tế điện tử và quản lý thông tin người ra vào địa điểm công cộng; nền tảng quản lý tiêm chủng Covid-19 được trạm y tế xã Quảng Bình triển khai thực hiện đầy đủ.

Theo đó, nền tảng khai báo y tế điện tử được triển khai nhằm tập hợp các thông tin về dịch bệnh Covid-19 gắn với mỗi người dân. Các thông tin khai báo y tế của người dân được lưu trên hệ thống, giúp cơ quan chức năng quản lý, theo dõi y tế và phát hiện sớm ca bệnh; tính toán và dự báo về các nguy cơ dịch bệnh, từ đó đề xuất các biện pháp hữu hiệu nhằm phòng ngừa và chủ động tấn công dịch bệnh, hỗ trợ người dân được tốt hơn trong quá trình di chuyển. Nền tảng khai báo y tế và quản lý thông tin người ra vào bằng mã QR - code được UBND xã, Trạm y tế tuyên truyền đẩy mạnh triển khai việc quét mã QR để quản lý thông tin nhằm kiểm soát tốt hơn, nhanh hơn việc người ra vào các trụ sở làm việc, người đi đến các địa điểm công cộng. Tại Quảng Bình, hơn 60% người dân dùng điện thoại thông minh có cài ứng dụng Bluezone để quét mã QR (Mã này được in treo treo/dán rộng rãi ở những vị trí dễ thấy, dễ quan sát tại Trạm y tế, Công sở, nhà văn hoá, cổng các đơn vị trường học, tại các khách sạn, nhà nghỉ, nhà hàng trên địa bàn xã và tại chợ Cống trúc ...). Các thông tin về lượt vào, ra của người dân đều được hiển thị tức thời tại địa chỉ qr.tokhaiyte.vn.

Đối với nền tảng quản lý tiêm chủng Covid-19 đã chuẩn hóa dữ liệu đầy nhanh tiến độ nhập liệu tiêm chủng. Công tác quản lý dữ liệu tiêm chủng Vaccin được cập nhập nhanh chóng, chính xác kịp thời.

Xã Quảng Bình luôn xác định việc ứng dụng công nghệ thông tin là cấp thiết trong công tác phòng, chống dịch Covid - 19, do đó đòi hỏi sự quyết liệt trong triển khai ở các các ngành, tổ chức, doanh nghiệp và người dân nhằm phát huy hiệu quả các tính năng của công nghệ thông tin, góp phần sớm kiểm soát dịch Covid-19.

Đánh giá chỉ tiêu 1.11: Đạt

2. Nội dung kinh tế số

- Chỉ tiêu đạt: 06/06 chỉ tiêu, Đạt
- Chỉ tiêu đang triển khai: Không
- Chỉ tiêu không hoàn thành: Không

*** Kết quả đạt được cụ thể như sau:**

2.1. Chỉ tiêu, nội dung 2.1.

- Yêu cầu của chỉ tiêu:

Tuyên truyền nâng cao nhận thức cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh, sản xuất và người dân về chuyển đổi số, phát triển kinh tế, mua bán, phân phối hàng hoá dựa trên môi trường mạng.

- Kết quả thực hiện. Xác định chuyển đổi số là một cuộc cách mạng mang tính sống còn, chỉ có chuyển đổi số mới thích ứng và bắt kịp với xu thế phát triển của thời đại và chỉ chuyển đổi số mới tạo bứt phá mạnh mẽ, nâng cao năng xuất, chất lượng hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế.

Do đó công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cộng đồng doanh nghiệp, hộ sản xuất, kinh doanh cho người dân trên địa bàn là một nhiệm vụ hết sức quan trọng, là khâu đột phá để doanh nghiệp, hộ sản xuất kinh doanh và người dân xác định để đồng hành cùng địa phương thực hiện chỉ tiêu, hoàn thành chương trình chuyển đổi số.

Ngày 10/10/2022 Ủy ban nhân dân xã tổ chức hội nghị tập huấn, triển khai 4 trụ cột trọng tâm trong chuyển đổi số cho cộng đồng doanh nghiệp, hộ sản xuất kinh doanh trên địa bàn xã, hướng dẫn quy trình đưa sản phẩm chủ lực của doanh nghiệp và người dân lên các sàn thương mại điện tử, quảng bá trên các trang mạng xã hội, tham dự hội nghị có 123 thành viên (Có danh sách kèm theo).

Tại buổi tập huấn, các học viên được tiếp thu các nội dung trong nền tảng kinh tế số, hiểu nắm bắt được lợi ích của việc thực hiện chuyển đổi số trong sản xuất kinh doanh. Đồng thời, được đơn vị VNPT Quảng Xương hướng dẫn cài đặt phần mềm “Thanh toán trực tuyến, quét mã QR” để sử dụng trong các giao dịch thanh toán giữa cơ sở kinh doanh và khách hàng.

Bên cạnh phương thức tuyên truyền thông qua buổi tập huấn, Ban chỉ đạo chuyển đổi số xã còn phân công cho cán bộ chỉ đạo tại địa bàn thôn phối hợp cùng Ban quản lý, tổ công nghệ số cộng đồng, tuyên truyền hướng dẫn người

dân lợi ích của mang lại từ Kinh tế số. Đó là thay đổi phương thức kinh doanh truyền thống bằng một hình thức kinh doanh mới có sự hỗ trợ đắc lực của công nghệ thông tin, sản phẩm được quảng bá trên các trang mạng xã hội, được đưa lên các sàn giao dịch điện tử, để khách hàng tiếp cận, mang lại hiệu quả kinh tế cao.

Để đạt được mục tiêu kinh tế số thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội, ngay từ đầu năm Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã đã lồng ghép triển khai công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, tư duy về chuyển đổi số gắn liền với mục tiêu xây dựng NTM kiểu mẫu cho cấp ủy, chính quyền, cán bộ và nhân dân các cộng đồng dân cư trong xã; đẩy mạnh xây dựng kinh tế số đi đôi với xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu; thúc đẩy kinh tế số trong phát triển kinh tế nông thôn.

Năm 2022, xã Quảng Bình đã tổ chức được 05 hội nghị tập huấn cho đội ngũ cán bộ công chức, người lao động, cho cộng đồng doanh nghiệp và người dân trên địa bàn xã, cùng với đó là viết bài, tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh của xã, hệ thống loa thôn, trên hệ thống tuyên truyền trực quan, và đăng tin nội dung, hình ảnh lên trang thông tin điện tử của xã, thành lập tổ công tác do cán bộ chỉ đạo được phân công phối hợp cùng tổ công nghệ số cộng đồng, đến từng doanh nghiệp, cơ sở hộ gia đình để tuyên truyền về chủ trương chuyển đổi số tại địa phương, đã tạo được những chuyển biến tích cực, giúp cộng đồng và người dân nâng cao nhận thức, tư duy đồng hành cùng chương trình chuyển đổi số trên địa bàn xã.

Đánh giá chỉ tiêu 2.1: Đạt

2.2. Chỉ tiêu, nội dung 2.2.

- Yêu cầu của chỉ tiêu. Các sản phẩm, dịch vụ có lợi thế của xã, sản phẩm OCOP được quảng bá, giới thiệu trên mạng internet (trang thông tin điện tử, mạng xã hội,...)

- Kết quả thực hiện.

- Kết quả thực hiện: Là một xã trọng điểm lúa của huyện Quảng Xương, sản phẩm chủ lực của địa phương chủ yếu là sản phẩm từ nông nghiệp, quá trình xây dựng xã nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, cấp ủy, chính quyền địa phương luôn đặc biệt quan tâm tới chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội, phát triển vùng sản xuất trọng điểm, tạo ra các sản phẩm chủ lực, để đạt được chỉ tiêu trên, những năm qua địa phương đã liên kết với công Ty hạt giống Hana, quy hoạch vùng sản xuất cho từng thôn, sản xuất ra các sản phẩm nông nghiệp sạch được gắn mã địa chỉ, gắn tem truy suất nguồn gốc, được quảng bá, trên các trang thông tin điện tử, trở thành sản phẩm chủ lực của người dân.

Bên cạnh đó, năm 2022 địa phương đã lựa chọn một số sản phẩm có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, có qui trình sản xuất theo tiêu chuẩn VietGap, xây dựng

thương hiệu sản phẩm chủ lực, sản phẩm OCOP, qua kết quả đánh giá, kiểm định của các cơ quan chuyên môn, sản phẩm giò lụa của hộ gia đình ông Nguyễn Văn Dũng thôn Ngưu Trung, được hội đồng đánh giá UBND tỉnh công nhận sản phẩm OCOP đạt tiêu chuẩn 3 sao.

Sản phẩm chủ lực và sản phẩm OCOP của xã Quảng Bình luôn được quảng bá trên cổng thông tin điện tử của xã, của huyện, được đăng tải, quảng bá trên các trang mạng xã hội (Zalo; Facebook...), sản phẩm OCOP giò lụa thực sự trở thành mặt hàng chủ lực trong kinh doanh tại chợ Cống Trúc, được các khách hàng từ thành phố Hồ Chí Minh tìm đến đặt hàng theo tuần. Nhờ có công nghệ thông tin (Mạng internet) và các nền tảng công nghệ số, nên khả năng tiếp cận của người dân và khách hàng giao thương, thị trường được mở rộng, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế xã hội.

Đánh giá chỉ tiêu 2.2. Đạt

2.3. Chỉ tiêu nội dung 2.3.

- Yêu cầu của chỉ tiêu:

Hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, sản xuất và người dân có sản phẩm OCOP, sản phẩm có lợi thế được đưa lên sàn thương mại điện tử postmart.vn, voso.vn và các sàn thương mại điện tử khác.

- Kết quả thực hiện. Trong công tác chuyển đổi số một trong những nội dung khó khăn nhất là việc hướng dẫn hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, sản xuất và người dân có sản phẩm lợi thế, sản phẩm OCOP đưa lên sàn thương mại điện tử, bởi vì phần lớn người nông dân chưa quen với việc sử dụng công nghệ cũng như chưa từng tiếp xúc với bán hàng online nên còn nhiều bỡ ngỡ khi thực hiện các thao tác và xử lý đơn hàng trên sàn. Thậm chí nhiều hộ gia đình có sản phẩm đã định vị được thương hiệu cá nhân tại địa phương nhưng vẫn không muốn thay đổi cách tiêu thụ hàng hóa theo phương thức truyền thống.

Xác định phát triển kinh tế nông thôn phải đi đôi với việc đẩy mạnh kinh tế số, địa phương đã đưa ra những giải pháp tháo gỡ khó khăn này bằng cách phân công thành viên tổ công nghệ số cộng đồng, mặt khác kiên trì giải thích chi tiết về những lợi ích, hiệu quả của việc bán hàng trên sàn thương mại điện tử, đồng thời hướng dẫn tỉ mỉ cách thức, quy trình đưa hàng lên sàn thương mại điện tử. Không chỉ một vài lần, có những hộ gia đình thành viên tổ công nghệ số cộng đồng phải hướng dẫn nhiều lần người dân mới từng bước thay đổi nếp nghĩ, cách làm để tạo thói quen hàng ngày vào kiểm tra gian hàng và cập nhật các thông tin, hình ảnh mới cho gian hàng của mình, cán bộ Nông nghiệp xã

cũng thường xuyên hỗ trợ cùng đăng các sản phẩm, cập nhập tình hình bán hàng trên các sàn thương mại

Hiện nay, sản phẩm OCOP và sản phẩm chủ lực của xã đã được bày bán, quảng bá đưa lên sàn thương mại điện tử (Posmart.vn; Voso.vn).

Đánh giá chỉ tiêu 2.3: Đạt

2.4. Chỉ tiêu, nội dung 2.4.

- Yêu cầu của chỉ tiêu.

Tỷ lệ doanh nghiệp, hộ kinh doanh và người dân sử dụng các kênh thanh toán không dùng tiền mặt để giao dịch trực tuyến phải đạt 50%.

- Kết quả thực hiện:

Trong những năm trở lại đây, hình thức thanh toán trực tuyến đang ngày càng trở nên phổ biến và nhận được sự quan tâm lớn của người dân, nhất là sau khi dịch bệnh bùng phát, người tiêu dùng thay đổi thói quen mua sắm truyền thống sang tiêu dùng online nhiều hơn.

Vì vậy để cùng hoà với xu hướng toàn cầu hoá, kinh tế hoá Ủy ban nhân dân xã Quảng Bình đã có những kế hoạch, phương thức thúc đẩy doanh nghiệp, hộ kinh doanh, người dân sử dụng các kênh thanh toán không dùng tiền mặt để giao dịch trực tuyến.

- Đối với Bộ phận một cửa xã, trạm Y tế xã, Hợp tác xã

Thực hiện theo công văn của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện Quảng Xương về việc mở tài khoản thực hiện thanh toán tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. Người dân khi giao dịch hành chính tại xã đã thực hiện quét mã QR tại quầy tiếp nhận, công chức trả biên lai điện tử đến công dân trên hệ thống phần mềm đảm bảo đúng quy định.

Tại trạm Y tế xã đã thực hiện thanh toán điện tử, người dân khi đến khám chữa bệnh không chỉ được cập nhập sổ khám sức khoẻ điện tử để theo dõi lịch sử khám chữa bệnh mà khi thanh toán các khoản phí tại trạm chỉ cần sử dụng Smartphone một cách nhanh chóng thuận tiện, công khai minh bạch.

Hợp tác xã dịch vụ điện năng và môi trường đã triển khai thanh toán tiền điện bằng hóa đơn điện tử, tiết kiệm thời gian khi chỉ cần ở nhà sử dụng Smartphone là có thể thanh toán được tiền điện, tiết kiệm thời gian không phải chờ đợi như trước đây

Trên địa bàn xã Quảng Bình hiện tại có 21 doanh nghiệp vừa và nhỏ đang hoạt động, với đa dạng các hình thức sản xuất, kinh doanh từ may mặc, cung cấp Hạt giống, đến kinh doanh lương thực, thực phẩm, các mặt hàng thiết yếu. Cùng với các buổi tập huấn do UBND huyện Quảng Xương tổ chức; thời gian qua UBND; Ban chỉ đạo chuyển đổi số xã, thường xuyên sát sao, trao đổi các nội dung chuyển đổi số. Đến thời điểm hiện tại 100% doanh nghiệp trên địa bàn

xã đã sử dụng thanh toán trực tuyến, giao dịch kế toán cũng như trả lương cho công nhân 100% không dùng tiền mặt.

- Đối với các cơ sở kinh doanh.

Thực hiện các nội dung tại Hội nghị tập huấn tuyên truyền đến các cơ sở kinh doanh trên địa bàn xã ngày 01/10/2022. Ủy ban nhân dân xã, phối hợp với đơn vị VNPT Quảng Xương tổ chức tập huấn hỗ trợ các cơ sở kinh doanh lắp đặt nền tảng thanh toán trực tuyến, thực hiện quét mã QR - Code tại quầy hàng. Tính đến thời điểm hiện tại trên địa bàn xã đã có 81/123 cơ sở kinh doanh thực hiện thanh toán trực tuyến đạt 65,8%.

- Đối với người dân.

Sau đại dịch Covid-19 hình thức thanh toán trực tuyến càng phát huy được vai trò tối ưu của mình. Cùng với sự nỗ lực tuyên truyền từ xã đến thôn 60% người dân đủ 15 tuổi trở lên có tài khoản ngân hàng để thanh toán trực tuyến. Tại các cơ sở kinh doanh, hình thức thanh toán tiền mặt đã giảm đi đáng kể, việc quét mã QR-Code tại quầy thanh toán đã được người dân sử dụng thành thạo. Đây là tín hiệu đáng mừng cho công tác chuyển đổi số trên địa bàn xã.
(có danh sách kèm theo)

Tính đến nay đã có 3.831/5.293 công dân từ 15 tuổi trở lên có tài khoản ngân hàng và sử dụng các kênh thanh toán không dùng tiền mặt để giao dịch trực tuyến. Đạt tỷ lệ 72,37%

Đánh giá chỉ tiêu 2.4: Đạt

2.5. nội dung, chỉ tiêu 2.5.

- Yêu cầu của chỉ tiêu:

Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử.

- Kết quả thực hiện: Chỉ tiêu này năm 2022 chưa triển khai thực hiện

Thực hiện Quyết định số 1829/QĐ-UBND ngày 20/5/2023 của UBND tỉnh Thanh Hoá, về ban hành các tiêu chí chuyển đổi số cấp xã đến năm 2025; UBND – BCD chuyển đổi số cấp xã, đang phối hợp cùng MTTQ, các tổ chức chính trị xã hội tại địa phương, đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động đề cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn xã triển khai thực hiện, phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu của năm 2023 theo bộ tiêu chí đã ban hành. Chỉ tiêu này năm 2022 Ban chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Thanh Hoá chưa triển khai thực hiện.

2.6. Nội dung, chỉ tiêu 2.6.

- Yêu cầu của chỉ tiêu: Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số.

- Kết quả thực hiện.

Xác định Doanh nghiệp là chủ thể trong công tác Kinh tế số, BCD chuyển đổi số, xã luôn xác định Chuyển đổi số trong quản lý, điều hành, sản xuất sẽ thúc đẩy doanh nghiệp, kiểm soát được chất lượng, tăng hiệu quả và tạo ra sản

phẩm tốt hơn - với chi phí giảm và kiểm soát môi trường vượt trội. Với những hình thức tuyên truyền phong phú, đa dạng, bằng các phương án hỗ trợ tích cực đến doanh nghiệp, đến nay việc ứng dụng các nền tảng số trong sản xuất và quản lý đã không còn là khái niệm mới mẻ trong kinh doanh của từng doanh nghiệp

Trên địa bàn xã có 19 doanh nghiệp vừa và nhỏ, 01 HTX DVNN đạt tỷ lệ 100%; có ứng dụng các nền tảng công nghệ số (zalo; Facebook...) để thực hiện chuyển đổi số trong quản lý, sản xuất, kinh doanh.

100% các doanh nghiệp trên địa bàn xã đã áp dụng nền tảng số trong việc sản xuất kinh doanh cũng như quản lý tài chính, quản lý nhân sự của mình. Tiêu biểu phải kể đến công ty May Nam Linh. Công ty hạt giống Hana; Công ty TNHH Thương mại, Du lịch Hùng Cường. Thay vì quản lý, sản xuất theo phương pháp truyền thống những sản phẩm kinh doanh qua nền tảng công nghệ số đã xây dựng những sản phẩm chất lượng, tiết kiệm thời gian, nhân lực vật lực cho chủ doanh nghiệp. Nhờ ứng dụng các nền tảng số các công ty với hơn 100 nhân viên làm việc đã đem lại doanh thu gấp từ 10-15 lần so với trước đây, nhân lực làm việc áp dụng máy móc công nghệ số, thanh toán điện tử nhanh chóng hiệu quả.

Trong kinh doanh việc ứng dụng nền tảng số trong quản lý cũng luôn được ứng dụng tối ưu trên địa bàn xã. 100% doanh nghiệp thực hiện ứng dụng nền tảng số để quản lý nhân viên, quản lý hàng hoá. Hiện nay đã không còn xa lạ tại các doanh nghiệp như May Nam Linh, hạt giống Hana các máy móc công nghệ số được ứng dụng, máy chấm công thay người làm, phần mềm quản lý nhân viên thay sức người... Việc sử dụng các nền tảng này là nhân tố quan trọng quyết định sự thành công của các doanh nghiệp trên địa bàn xã.

- Đánh giá chỉ tiêu: Đạt

3. Nội dung về Xã hội số:

- Chỉ tiêu triển khai trong năm 2022 đã thực hiện và đạt 4/4 chỉ tiêu

- Chỉ tiêu đang triển khai thực hiện năm 2023 theo Quyết định số 1829/QĐ-UBND là 08 chỉ tiêu:

*** Kết quả đạt được cụ thể:**

3.1. Nội dung chỉ tiêu 3.1.

- Yêu cầu của chỉ tiêu: Tỷ lệ người dân trong độ tuổi lao động được thông tin, tuyên truyền, đào tạo kỹ năng số cơ bản.

- Kết quả thực hiện: 5/5 thôn trên địa bàn xã đã tổ chức tập huấn, tuyên truyền về chuyển đổi số như Hướng dẫn cài đặt, sử dụng các dịch vụ số để tương tác với chính quyền qua các nền tảng số; hướng dẫn mở tài khoản ngân hàng, sử dụng các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt thông qua việc tạo lập tài

khoản thanh toán ngân hàng, ví điện tử (Viettel Pay, VNPT Pay, MoMo, VNPAY...); hướng dẫn người dân tiếp cận, cài đặt, sử dụng các dịch vụ số phục vụ cho các nhu cầu thiết yếu trong các lĩnh vực: Y tế, giáo dục, chính sách xã hội, sức khỏe điện tử, thanh toán học phí, số liên lạc điện tử; hướng dẫn hỗ trợ hộ kinh doanh cá thể thiết lập cửa hàng số và tài khoản thanh toán điện tử trên các sàn thương mại điện tử, đưa các sản phẩm OCOP lên các sàn thương mại điện tử; sử dụng hóa đơn điện tử, các nền tảng số phục vụ quản lý, điều hành sản xuất, kinh doanh; hướng dẫn, hỗ trợ hộ gia đình thiết lập địa chỉ trên nền tảng địa chỉ số quốc gia.

- Các đơn vị trường học trên địa bàn xã, kết hợp hội cha mẹ học sinh tập tuyên truyền về kỹ năng số cho phụ huynh trong việc sử dụng số liên lạc điện tử, các phần mềm học trực tuyến phục vụ việc học cho con em mình.

- Ngoài ra, việc tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh, trang thông tin điện tử và công tác tuyên truyền trực quan về chuyển đổi số của xã cũng được đặc biệt, quan tâm, chú trọng.

- + Đài truyền thanh xã và hệ thống loa thôn mở chuyên mục tuyên truyền 2 lần/ tuần về chuyển đổi số, trang thông tin điện tử đã có chuyên mục về chuyển đổi số thường xuyên đăng bài chuyển tải các nội dung để người dân tiếp cận.

- + Xã xây dựng kế hoạch tuyên truyền trực quan về chuyển đổi số (Băng rôn, tranh cổ động tờ rơi, áp phích... ở trung tâm văn hóa xã và tại Nhà Văn hóa - Khu thể thao các thôn) nhằm hình thành thói quen trong nhân dân từ đó tích cực tham gia vào quá trình chuyển đổi số.

Đánh giá chỉ tiêu 3.1: Đạt

3.2. Chỉ tiêu, nội dung 3.2.

- Yêu cầu của chỉ tiêu: Tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch, thanh toán tại ngân hàng hoặc tổ chức hợp pháp khác. Đạt 60%

- Kết quả thực hiện:

Qua rà soát và tổng hợp danh sách người dân trong độ tuổi trưởng thành, tổng số khẩu từ 15 tuổi trên địa bàn xã là 5.293 nhân khẩu, trong đó có 3.831 nhân khẩu có tài khoản ngân hàng, và các tài khoản của tổ chức được phép khác đạt 72,3%

(Có danh sách chi tiết kèm theo)

Đánh giá chỉ tiêu 3.2: Đạt.

3.3. Chỉ tiêu, nội dung 3.3.

- Yêu cầu của chỉ tiêu: Tỷ lệ thuê bao điện thoại di động thông minh có sử dụng phần mềm an toàn thông tin mạng:

- Kết quả thực hiện: Chỉ tiêu này năm 2022 Ban chỉ đạo chuyển đổi số chưa triển khai thực hiện trên địa bàn toàn tỉnh.

3.4. Chỉ tiêu, nội dung 3.4.

- Yêu cầu của chỉ tiêu: Tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh: 60%.

- Kết quả thực hiện: Qua rà soát và tổng hợp danh sách người dân trong độ tuổi trưởng thành, tổng số khẩu từ 15 tuổi trên địa bàn xã là 5.293 nhân khẩu, qua kết quả rà soát người dân dùng điện thoại thông minh là 4.445 nhân khẩu đạt 84,8%. *(Có danh sách chi tiết kèm theo).*

- **Đánh giá chỉ tiêu 3.4: Đạt**

3.5. Chỉ tiêu, nội dung 3.5.

- Yêu cầu của chỉ tiêu: Tỷ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử, được cập nhật, bổ sung thông tin thường xuyên. 60%.

- Kết quả thực hiện: Để giúp người địa phương nắm bắt được thông tin sức khỏe của mình và các cơ sở khám chữa bệnh có thông tin sức khỏe ban đầu của người bệnh nhanh chóng, chính xác và thường xuyên cập nhật, bổ sung thông tin của người dân, thì việc xây dựng hồ sơ sức khỏe điện tử là vô cùng quan trọng. Được sự hỗ trợ của VNPT Quảng Xương và các cơ quan chuyên môn cấp trên, UBND xã đã chủ động xây dựng triển khai Kế hoạch, tạo lập hồ sơ sức khỏe điện tử cho từng người dân trên địa bàn, kết quả triển khai, toàn xã có 7.249 nhân khẩu, số khẩu được thiết lập hồ sơ sức khỏe điện tử là 7.148, đạt tỷ lệ 98,6%.

(Có hồ sơ minh chứng kèm theo)

- **Đánh giá chỉ tiêu 3.5: Đạt.**

3.6. Chỉ tiêu, nội dung 3.6.

- Yêu cầu của chỉ tiêu: Tỷ lệ dân số trưởng thành dùng dịch vụ tư vấn sức khỏe trực tuyến, khám chữa bệnh từ xa.

- Kết quả thực hiện: Chỉ tiêu này, năm 2022 Ban chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh chưa triển khai thực hiện.

3.7. Chỉ tiêu, nội dung 3.7.

- Yêu cầu của chỉ tiêu: Các trường Tiểu học đến Trung học cơ sở hoàn thiện được mô hình quản trị số, hoạt động số, chuẩn hoá dữ liệu số, kho học liệu số.

- Kết quả thực hiện: Chỉ tiêu này, năm 2022 Ban chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh chưa triển khai thực hiện.

3.8. Chỉ tiêu, nội dung 3.8.

- Yêu cầu của chỉ tiêu: Tỷ lệ cơ sở giáo dục và đào tạo chấp nhận thanh toán học phí bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt.

- Kết quả thực hiện: Chỉ tiêu này, năm 2022 Ban chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh chưa triển khai thực hiện.

3.9. Chỉ tiêu, nội dung 3.9.

- Yêu cầu của chỉ tiêu: Số lượng người dân có tài khoản định danh điện tử.

- Kết quả thực hiện: Chỉ tiêu này, năm 2022 Ban chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh chưa triển khai thực hiện.

3.10. Chỉ tiêu, nội dung 3.10.

- Yêu cầu của chỉ tiêu: Tỷ lệ dân số ở độ tuổi trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân.

- Kết quả thực hiện: Chỉ tiêu này, năm 2022 Ban chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh chưa triển khai thực hiện.

3.11. Chỉ tiêu, nội dung 3.11.

- Yêu cầu của chỉ tiêu: Tỷ lệ dân số trưởng thành có sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- Kết quả thực hiện: Chỉ tiêu này, năm 2022 Ban chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh chưa triển khai thực hiện.

3.12. Chỉ tiêu, nội dung 3.12.

- Yêu cầu của chỉ tiêu: Tỷ lệ hộ gia đình thanh toán tiền điện bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt.

- Kết quả thực hiện: Chỉ tiêu này, năm 2022 Ban chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh chưa triển khai thực hiện.

4. Nội dung về Hạ tầng số.

- Tổng số chỉ tiêu triển khai thực hiện theo Quyết định 1829/QĐ-UBND: 8 chỉ tiêu, trong đó:

- Số chỉ tiêu triển khai thực hiện năm 2022: 6 chỉ tiêu.

- Số chỉ tiêu triển khai thực hiện từ năm 2023: 02 chỉ tiêu.

*** Kết quả đạt được của các chỉ tiêu năm 2022.**

4.1. Chỉ tiêu, nội dung 4.1.

- Yêu cầu của chỉ tiêu: Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang, mạng thông tin di động 3G/4G sẵn sàng cung cấp dịch vụ đến các hộ gia đình. 100%

- Kết quả Thực hiện: Trong quá trình triển khai chuyển đổi số, hạ tầng số là yếu tố nền tảng đi đầu phục vụ quá trình chuyển đổi số nhằm cung cấp các giải pháp số, tại địa phương đã có hạ tầng mạng băng rộng cáp quang phục vụ đời sống nhân dân. Tổng số hộ trên địa bàn xã là 1.737 hộ qua rà soát đánh giá số hộ gia đình có sử dụng dịch vụ viễn thông truy cập mạng Internet, sử dụng mạng 4G/5G là 1.737 hộ đạt tỷ lệ 100%.

(Có hồ sơ minh chứng kèm theo)

- **Đánh giá chỉ tiêu 4.1: Đạt**

4.2. Chỉ tiêu, nội dung 4.2.

- Yêu cầu của chỉ tiêu: Hạ tầng và trang thiết bị CNTT tại UBND xã đáp ứng phương án đảm bảo an toàn thông tin theo cấp độ đã được phê duyệt.

- Kết quả thực hiện: Chỉ tiêu này, năm 2022 Ban chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh chưa triển khai thực hiện.

4.3. Chỉ tiêu, nội dung 4.3.

- Yêu cầu của chỉ tiêu: 100% Cán bộ, Công chức có máy tính phục vụ công việc: 100%

- Kết quả thực hiện: 100% Cán bộ, Công chức tại địa phương đều được trang bị máy tính, được kết nối hệ thống mạng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của từng bộ phận chuyên môn tại địa phương.

(Có danh sách chi tiết kèm theo)

- **Đánh giá chỉ tiêu 4.3: Đạt**

4.4. Chỉ tiêu, nội dung 4.4.

- Yêu cầu của chỉ tiêu: Có hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến được kết nối thông suốt từ cấp xã, đến cấp huyện, tỉnh và Trung ương (Khuyến khích đến cấp thôn).

- Kết quả thực hiện: Xã có hệ thống truyền hình trực tuyến được kết nối liên thông với huyện, với tỉnh và Trung ương, được khai thác, sử dụng, vận hành hiệu quả. Năm 2022 xã đã kết nối 18 cuộc họp trực tuyến theo chỉ đạo của cấp trên. Để phát huy hiệu quả của truyền hình trực tuyến, địa phương đã có chủ trương sẽ cho lắp đặt, kết nối liên thông đến địa bàn từng thôn, để đáp ứng với yêu cầu, tiếp thu, nhiệm vụ, học tập Nghị quyết của Cán bộ, Đảng viên và nhân dân trên địa bàn toàn xã.

- **Đánh giá chỉ tiêu 4.4: Đạt**

4.5. Chỉ tiêu, nội dung 4.5.

- Yêu cầu của chỉ tiêu: Có điểm phát wifi công cộng tại các địa điểm quan trọng trong xã tùy thuộc điều kiện (Như tại UBND xã, nhà văn hoá, các điểm du lịch...).

- Kết quả thực hiện: Toàn xã có 12 điểm Wifi công cộng, không cài đặt mật khẩu, phục vụ nhu cầu truy cập của người dân, tại Công sở UBND xã, Nhà văn hoá, khu thể thao các thôn, các đơn vị trường học, trạm Y tế, điểm Bưu điện Văn hoá xã và tại các điểm vui chơi công cộng. cụ thể:

STT	Tên điểm	Địa chỉ truy cập	Hình thức truy cập
1	UBND xã	ubnd	Miễn phí
2	Công an xã Quảng Bình	conganxa	Miễn phí
3	Bưu điện VH xã	buudienvhxa	Miễn phí
4	Trạm Y tế xã	tramyte	Miễn phí
5	Trường Mầm Non	mamnonquangbinh	Miễn phí

6	Trường Tiểu học	tieuhocquangbinh	Miễn phí
7	Trường THCS	thcsquangbinh	Miễn phí
8	Thôn Trần Cầu	thontrancau	Miễn phí
9	Thôn Ngưu Trung	thonnguutrong	Miễn phí
10	Thôn Tiền Thôn	thontienthon	Miễn phí
11	Thôn Xa Thụ	Thonxathu	Miễn phí
12	Thôn Công Trú	thoncongtruc	Miễn phí

- Đánh giá chỉ tiêu 4.5: Đạt

4.6. Chỉ tiêu nội dung 4.6.

- Yêu cầu của chỉ tiêu: Có hệ thống Camera an ninh được kết nối đến UBND xã hoặc Công an xã để quản lý và giám sát.

- Kết quả thực hiện: Tháng 02/2020 xã Quảng Bình đã triển khai thực hiện mô hình lắp đặt hệ thống Camera an ninh giúp người dân nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, và trấn áp tội phạm. Toàn xã có 25 mắt camera kết nối về UBND xã và giao trực tiếp cho Ban Công an quản lý, vận hành, hệ thống camera đảm bảo hoạt động hiệu quả và thông suốt, hàng năm UBND xã xây dựng kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống khi bị hư hỏng với nguồn kinh phí duy trì hàng năm khoảng 30 triệu đồng. Để hệ thống camera được phủ rộng trên khắp địa bàn xã, đáp ứng yêu cầu quản lý tình hình an ninh trật tự, Cấp uỷ - Chính quyền địa phương đã có chủ trương, tiếp tục lắp đặt thêm 60 mắt trên tất cả các điểm giao thông quan trọng, phân đầu trong tháng 12/2022 sẽ hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng.

- Ngoài ra trên địa bàn xã, tất cả các cơ quan, đơn vị và có khoảng gần 250 hộ dân đã lắp đặt hệ thống camera với tổng số mắt là 646 mắt, Bên cạnh hệ thống camera, việc lắp đặt camera tại các cơ quan, đơn vị và hộ gia đình đã góp phần quan trọng vào công tác giữ gìn an ninh trật tự trên địa bàn xã.

- Đánh giá chỉ tiêu 4.6: Đạt

4.7. Chỉ tiêu, nội dung 4.7.

- Yêu cầu của chỉ tiêu: Hệ thống đài truyền thanh có ứng dụng viễn thông – Công nghệ thông tin.

- Kết quả thực hiện: Năm 2012 là xã đầu tiên của huyện Quảng Xương chuyển đổi từ đài hữu tuyến sang lắp đặt đài truyền thanh không dây, qua 10 năm khai thác và sử dụng đài luôn phát huy tốt hiệu quả, là tiếng nói của cấp uỷ, chính quyền địa phương, là cầu nối quan trọng trong chuyển tải các chủ trương Chính sách của Đảng, Pháp luật của nhà nước, nhiệm vụ chính trị trọng tâm của địa phương, đơn vị đến với nhân dân, là công cụ quan trọng trong quản lý điều hành của cấp chính quyền địa phương. Để đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số năm 2022, địa phương đã phối hợp với đơn vị công nghệ thông tin Mobifon, khảo sát, thiết kế, thẩm định lắp đặt hệ thống đài thông minh, ứng dụng công nghệ

thông tin theo đúng yêu cầu chỉ tiêu đề ra. Đến thời điểm hiện tại đã chuyển đổi trung tâm điều khiển của đài từ đài vô tuyến sang đài Viễn thông ứng dụng công nghệ thông tin, lắp đặt 03 cụm thu mới, và đang tiến hành cho lắp đặt các cụm thu xuống các đơn vị thôn.

- Đánh giá chỉ tiêu 4.7: Đạt

4.8. Chỉ tiêu, nội dung 4.8.

- Yêu cầu của chỉ tiêu: Điểm cung cấp dịch vụ bưu chính viễn thông tại xã (Nếu có) trở thành điểm tư vấn, hỗ trợ, triển khai các dịch vụ chuyển đổi số.

- Kết quả thực hiện: Xã có điểm bưu điện văn hóa xã với cơ sở vật chất khang trang, được đầu tư máy tính, máy Scan, các ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ cho nhân dân. Điểm văn hóa là nơi, chi trả chế độ BHXH trợ cấp cho các đối tượng xã hội, có nhân viên bưu điện thành thạo các kỹ năng số như chi trả lương hưu qua thẻ ngân hàng, hướng dẫn nhân dân thực hiện các dịch vụ công trực tuyến, là điểm hỗ trợ chính quyền trong việc thực hiện cải cách hành chính để ngày càng phục vụ tốt hơn mọi nhu cầu của người dân.

- Đánh giá chỉ tiêu 4.8: Đạt

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG.

1. Kết quả nổi trội về chuyển đổi số của đơn vị.

1.1. Thuận lợi và khó khăn.

Với mục tiêu đẩy mạnh chuyển đổi số để hướng tới xây dựng chính quyền điện tử (Chính quyền số) xây dựng một địa phương thông minh, hiện đại, từng bước thu hẹp khoảng cách giữa nông thôn với thành thị, xây dựng một xã hội số phát triển toàn diện, đồng bộ, mọi công ty, doanh nghiệp và người dân biết khai thác, sử dụng công nghệ vào quá trình quản lý, điều hành, phát triển sản xuất, hướng tới xây dựng một nền kinh tế số phát triển phù hợp với xu thế của thời đại, của thời kỳ công nghệ 4.0.

Do đó quá trình chuyển đổi số tại địa phương luôn được đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Cấp ủy Đảng, Chính quyền địa phương, có sự vào cuộc mạnh mẽ của cả hệ thống chính trị, sự đồng hành của các công ty, doanh nghiệp đóng trên địa bàn xã, đặc biệt là sự đồng thuận của người dân, nên chuyển đổi số đã và đang góp phần làm thay đổi diện mạo của quê hương, chính quyền số từng bước được hoàn thiện, kinh tế số, xã hội số đang từng bước làm thay đổi tư duy, nhận thức của người dân.

Song quá trình thực hiện chuyển đổi số tại địa phương cũng gặp không ít những khó khăn thách thức, bởi đây là một lĩnh vực hoàn toàn mới, cần phải có nhận thức đúng, tư duy đúng, trong khi đó nhận thức của một bộ phận người dân về chuyển đổi số còn mơ hồ, hoạt động của các doanh nghiệp, các hộ sản xuất kinh doanh, còn mang tính truyền thống, chậm và ngại đổi mới, không có cán bộ có trình độ chuyên môn chuyên sâu về CNTT, đặc biệt là thiếu nguồn lực cho quá trình thực hiện mục tiêu chuyển đổi số tại địa phương.

2.1. Kết quả đạt được.

Bám sát qui trình hướng dẫn của Sở Thông tin, Truyền thông, tranh thủ tối đa sự quan tâm chỉ đạo của UBND - Ban chỉ đạo chuyển đổi số huyện, với quyết tâm chính trị cao, có sự vào cuộc mạnh mẽ của cả hệ thống chính trị tại địa phương, sự đồng hành của các Công ty doanh nghiệp, các hộ sản xuất kinh doanh, tích cực hưởng ứng của người dân trên địa bàn xã, đến nay qua một năm thực hiện xã Quảng Bình đã cơ bản hoàn thành 30/30 chỉ tiêu chuyển đổi số theo hướng dẫn tại công văn số 2115/STTTT-CNTT ngày 05/10/2022 của Sở Thông tin và Truyền thông. 4 trụ cột của chuyển đổi số được hình thành, được khai thác hiệu quả và đạt được một số kết cụ thể đó là:

- 100% cán bộ, công chức ở địa phương được cấp và sử dụng thành thạo hộp thư công vụ, năm 2022 100% văn bản đi của xã đều được xử lý trên môi trường mạng.

- Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính đủ điều kiện giải quyết trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 được cung cấp trên cổng dịch vụ công của tỉnh và trên các phương tiện truy cập đạt 100%

- Phòng họp trực tuyến của xã được liên thông tới cấp huyện, cấp tỉnh và Trung ương, được quản lý, khai thác sử dụng hiệu quả, xã sẽ có kế hoạch từng bước được kết nối tới từng thôn.

- Xã đã thành lập được các trang zalo của Cấp uỷ Đảng - Chính quyền - MTTQ để chỉ đạo điều hành nhiệm vụ đến từng đơn vị thôn, các thôn đều có trang zalo của người dân tương tác công việc trực tiếp hàng ngày với lãnh đạo xã.

- Tỷ lệ người dân trong độ tuổi lao động có kỹ năng sử dụng các loại hình dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ số thiết yếu đạt 80% trở lên

- Tỷ lệ người dân trong độ tuổi lao động của xã có tài khoản thanh toán điện tử đạt 60% trở lên.

- Xã đã có kế hoạch lắp đặt được đài truyền thanh thông minh, ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông để tiếng nói của cấp uỷ Đảng chính quyền địa phương, được phát huy, làm cầu nối giữa các chủ trương chính sách của Đảng - Pháp luật của nhà nước, nhiệm vụ chính trị trọng tâm của địa phương với nhân dân

- Xã đã hoàn thành phương án đánh số, gắn biển số nhà, đánh số đường, ngõ, ngách chờ ý kiến chỉ đạo của các cơ quan chuyên môn đầu mối để được động bộ hoá đưa lên bản đồ số.

- Qua việc thực hiện chuyển đổi số ở địa phương làm cho bộ mặt NTM kiểu mẫu của xã ngày một khang trang, thông minh, hiện đại.

2. Mô hình nổi bật trong chuyển đổi số.

- Tên Mô hình ***“Camera an ninh trật tự”***

Mặc dù tới thời điểm hiện tại, địa phương mới chỉ lắp đặt được 40 mắt Camera, nhưng đã đảm bảo đủ theo dõi, quan sát các tuyến đường trên địa bàn xã, được lắp đặt tại các ngã 4, cổng công sở UBND xã, cổng các trường học, khu vực phức tạp về ANTT, trên các tuyến đường có mật độ giao thông lớn... hệ thống máy chủ đặt tại phòng trực Công an xã bao gồm 02 màn hình tivi để theo dõi, 02 tủ kỹ thuật, sơ đồ toàn bộ mạng lưới Camera trên các tuyến đường thường xuyên được bảo dưỡng. Toàn bộ 25 mắt Camera an ninh được kết nối về 2 màn hình tivi và máy chủ đặt tại phòng trực của công an xã Quảng Bình để theo dõi quản lý và giám sát, ngoài ra được kết nối với điện thoại của đồng chí Chủ tịch UBND xã, đồng chí Trưởng Công an xã, Phó trưởng Công xã để theo dõi. Để hệ thống camera đảm bảo hoạt động hiệu quả và thông suốt hàng năm địa phương đã chi trên 30.000.000 đồng để di tu, bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống khi bị hư hỏng nên hệ thống camera luôn đảm bảo hoạt động hiệu quả và thông suốt. Bên cạnh đó kêu gọi, vận động các cơ quan, doanh nghiệp, trường học và nhân dân trên địa bàn tự nguyện lắp đặt hệ thống Camera an ninh để góp phần nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý an ninh trật tự trên địa bàn.

Bên cạnh hệ thống Camera an ninh của địa phương, các đơn vị, doanh nghiệp cũng đã lắp đặt hệ thống camera giám sát đó là:

- + Công ty may Nam linh có hệ thống camera với 22 mắt hoạt động tốt
- + Công ty Giồng HaNa có hệ thống camera với 28 mắt hoạt động tốt
- + Công ty Xăng dầu 60 có hệ thống camera với 11 mắt hoạt động tốt
- + Cửa hàng Xăng dầu Dũng Minh có hệ thống camera với 11 mắt hoạt động hiệu quả.

- + Trường THCS Quảng Bình có hệ thống camera với 8 mắt hoạt động tốt
- + Trường Tiểu học Quảng Bình có hệ thống camera với 06 mắt hoạt động tốt

- + Trường Mầm non Quảng Bình có hệ thống camera với 8 mắt hoạt động tốt

- + Hợp Trung học phổ thông Đặng Thai Mai với hệ thống camera 42 mắt hoạt động hiệu quả.

- + Hợp tác xã dịch vụ Nông nghiệp xã Quảng Bình với hệ thống Camera 04 mắt hoạt động hiệu quả

+ Ngoài hệ thống camera nói trên, tất cả các Công ty, doanh nghiệp, nhà hàng, khách sạn trên địa bàn xã và trên 250 hộ nhân dân đã lắp đặt thiết bị camera giám sát, việc lắp đặt hệ thống camera của các tập thể, cá nhân, hộ gia đình đã góp phần nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý an ninh trật tự trên địa bàn xã thời gian qua.

Là địa phương nằm trên các trục giao lộ quan trọng của cả nước, của tỉnh và của huyện, có nhiều nhà hàng, khách sạn, là nguy cơ cao dẫn tới tình hình

mất an ninh trật tự, từ sau khi có hệ thống camera giám sát, tình hình an ninh trật tự trên địa bàn xã đã từng bước đi vào ổn định, không còn xảy ra các vụ việc tụ tập gây rối trật tự công cộng, chạy xe lạng lách, đánh võng trên các tuyến đường, tham gia giao thông bằng xe máy không đội mũ bảo hiểm...

Bên cạnh đó, dữ liệu Camera ghi lại còn giúp cho cơ quan chức năng nhận định, đánh giá đúng đối tượng, phục vụ tốt công tác truy xét đối tượng gây án, xử lý chính xác các vụ việc về an ninh, trật tự, vi phạm về môi trường, nhất là các vụ việc liên quan đến trật tự an toàn giao thông xảy ra trên địa xã.

Từ hiệu quả thực tiễn của mô hình camera tình hình an ninh trật tự trên địa bàn được giữ vững, tệ nạn xã hội được đẩy lùi, tạo được niềm tin trong quần chúng nhân dân, thay đổi được thói quen ý thức của mọi người khi tham gia giao thông, nên địa phương đã có chủ trương, tiếp tục nhân rộng mô hình, tiếp tục đầu tư lắp đặt, để bảo đảm tất cả những vị trí quan trọng về an ninh trật tự, những điểm đen giao thông trên địa bàn xã, đều được kiểm soát 24/24 giờ thông qua mắt thần của camera, để đảm bảo cuộc sống của mọi người dân thực sự bình yên, môi trường sống an toàn, xã hội phát triển theo hướng đô thị thông minh, hiện đại.

IV. GIẢI PHÁP VÀ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TIẾP THEO.

Phát huy những thành quả đạt được trong công tác chuyển đổi số của năm 2022; Bám sát các văn bản hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh và của huyện, nhất là Kế hoạch số 23-KH/ĐU ngày 25/3/2022 của Ban chấp hành Đảng uỷ xã về việc thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 10/11/2021 của Ban thường vụ tỉnh uỷ về Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030, Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản, tập trung chỉ đạo quyết liệt, duy trì và nâng cao chất lượng các chỉ tiêu trong Bộ tiêu chí chuyển đổi số, trước mắt xây dựng và hoàn thiện hệ thống đài truyền thanh thông minh, ứng dụng công nghệ thông tin, lắp đặt truyền hình trực tuyến đến thôn, lắp đặt bổ sung hệ thống camera giám sát, đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện Phương án đánh số, gắn biển số nhà, đánh số đường, ngõ, ngách, để được định vị số hoá trên bản đồ số...

Đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của

từng cán bộ công chức, góp phần nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý, điều hành của cấp uỷ, chính quyền trên môi trường số. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao hơn nữa nhận thức của các cấp, các ngành, huy động được cả cộng đồng xã hội, chung tay đồng hành cùng với chương trình chuyển đổi số, để mọi người dân địa phương đều trở thành công dân số, cấp uỷ chính quyền trở thành chính quyền số, mọi hoạt động xã hội đều diễn ra trên môi trường mạng, xây dựng địa phương trở thành xã NTM kiểu mẫu, thông minh, hiện đại.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Các cơ quan nhà nước cấp trên có cơ chế chính sách hỗ trợ kịp thời để các địa phương hoàn thành chương trình chuyển đổi số theo lộ trình hàng năm.

2. Quan tâm, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao kiến thức, năng lực, trình độ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ CNTT cơ sở, để đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ của chuyển đổi số.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nội dung chuyển đổi số năm 2022 trên địa bàn xã Quảng Bình, được rà soát, đánh giá theo Quyết định số 1829/QĐ-UBND ngày 30/5/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hoá, về việc ban hành các tiêu chí chuyển đổi số cấp xã đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá. Ủy ban nhân dân xã Quảng Bình, kính đề nghị Ủy ban nhân dân, các phòng chuyên môn huyện Quảng Xương, xem xét, thẩm định và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, công nhận kết quả hoàn thành chỉ tiêu chuyển đổi số năm 2022 của xã Quảng Bình./.

Nơi nhận:

- UBND huyện (để báo cáo);
- Phòng VH TT (để báo cáo);
- Đảng ủy - HĐND xã;
- Lưu: VP.

CHỦ TỊCH

Lê Thanh Bảo